

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *541* /STP-XDKTVB

Đồng Nai, ngày *15* tháng *4* năm 2017

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác từng loại khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai.

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 1742/STNMT-KHTC ngày 07/4/2017 về việc góp ý dự thảo Đề án, Tờ trình, Nghị quyết về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác từng loại khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật liên quan, Sở Tư pháp xin có ý kiến như sau:

I. Đánh giá chung

Căn cứ Luật phí và lệ phí; khoản 4 Điều 4 và điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24/12/2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh “a) *Trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản áp dụng tại địa phương theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị định này. Chậm nhất đến ngày 30/6/2017 Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản áp dụng tại địa phương*”.

Nhằm tổ chức triển khai, thực hiện các quy định pháp luật tại địa phương kịp thời và đúng quy định; làm cơ sở thực hiện thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh, tăng nguồn thu ngân sách tỉnh và đầu tư xây dựng các công trình bảo vệ môi trường tại các khu vực khai thác khoáng sản nhằm khắc phục, hạn chế các tác động môi trường do khai thác khoáng sản gây ra; việc Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết nêu trên là cần thiết và phù hợp theo quy định.

II. Về nội dung, hình thức văn bản

A. Đối với dự thảo Nghị quyết

1. Tại Điều 1

a) Tại khoản 1, 2, 3, để phù hợp với nội dung điều chỉnh và tránh trùng lặp, đề nghị tổng hợp và trình bày trong 01 khoản như sau:

“1. Phạm vi, đối tượng áp dụng.

a) Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản áp dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

b) Đối tượng nộp phí

Các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

c) Đối tượng thu phí

(Trình bày nội dung khoản 3 Điều 1.)

d) Trường hợp miễn phí

Các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích đất ở thuộc quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân để xây dựng các công trình của hộ gia đình, cá nhân trong diện tích đó và trường hợp đất, đá khai thác để san lấp, xây dựng công trình an ninh, quân sự, phòng chống thiên tai, khắc phục, giảm nhẹ thiên tai.”

b) Tại khoản 4

- Để nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh được tập trung, Sở Tư pháp đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường nên đưa các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh trực tiếp tại dự thảo, riêng nội dung như phương pháp tính phí (tại điểm a) chỉ nên trình bày trong dự thảo Tờ trình và sau này Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ triển khai thực hiện theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 164/2016/NĐ-CP.

- Tại điểm c, đề nghị bỏ đoạn “Thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 164/2016/NĐ-CP”, vì nội dung Nghị quyết nên tập trung điều chỉnh trực tiếp vào mức phí. Còn cơ sở pháp lý quy định chỉ trình bày tại dự thảo Đề án, Tờ trình để giải trình, thuyết minh.

- Tại điểm d, đề nghị viết đúng cụm từ “khai thác tận thu khoáng sản” tại tiêu đề của điểm. Đồng thời, tương tự tại điểm c, đề nghị trình bày trực tiếp các trường hợp được áp dụng mức phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản tận thu vào trong nội dung dự thảo, như sau:

“d) Các trường hợp được áp dụng mức phí bảo vệ môi trường đối với khai thác tận thu khoáng sản:

- Hoạt động khai thác khoáng sản còn lại ở bãi thải của mỏ đã có quyết định đóng cửa mỏ;

- Hoạt động sản xuất, kinh doanh của tổ chức, cá nhân không nhằm mục đích khai thác khoáng sản, nhưng có chức năng, nhiệm vụ hoặc có đăng ký kinh doanh, trong quá trình hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ hoặc theo chuyên ngành đã đăng ký mà thu được khoáng sản.”

- Gạch đầu dòng thứ 3 điểm d: dự thảo quy định khi khai thác đá làm mỹ nghệ theo cả khối lớn thì áp dụng mức thu phí tại số thứ tự thứ 1. Nội dung này, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

+ *Thứ nhất*: tại biểu khung phí xác định đơn vị tính của từng loại khoáng sản, theo đó dựa vào khoáng sản được khai thác thì đơn vị thu phí tính toán mức để thu phí.

+ *Thứ hai*: việc quy định đá làm mỹ nghệ theo cả khối lớn được hiểu như thế nào, thiếu tiêu chí xác định cụ thể sẽ gây khó khăn cho đơn vị thu phí.

Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo căn cứ vào loại khoáng sản được khai thác, đơn vị tính của từng loại để áp dụng mức thu tại biểu khung mức thu phí được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

2. Về biểu mức thu phí

a) Đề nghị bổ sung biểu mức thu phí kèm theo dự thảo Nghị quyết, biểu mức thu phí mới chỉ trình bày tại dự thảo Tờ trình.

b) Tại thứ tự số 4 – Đá làm vật liệu xây dựng thông thường, theo như quy định tại Nghị định số 164/2016/NĐ-CP quy định đơn vị tính là m^3 trong khi dự thảo xác định là tấn và cả m^3 , đề nghị giải trình nội dung trên.

3. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lỗi chính tả trong toàn bộ nội dung dự thảo.

B. Đối với dự thảo Tờ trình, Đề án

1. Về nội dung xây dựng Đề án: đề nghị cơ quan soạn thảo đảm bảo thực hiện đúng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 6 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ “*Đề án thu phí gồm: Phương thức cung cấp dịch vụ, thu phí; dự kiến mức thu, căn cứ xây dựng mức thu; đối tượng chịu phí; miễn, giảm phí; dự toán thu, chi; tỷ lệ để lại; đánh giá khả năng đóng góp của người nộp phí; hiệu quả thu phí.*”

2. Các nội dung tương tự đề nghị chỉnh sửa thống nhất với Nghị quyết.

III. Trình tự, thủ tục

Sau khi hoàn chỉnh nội dung dự thảo theo góp ý của Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan, đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường gửi đầy đủ hồ sơ đến Sở Tư pháp (gồm: dự thảo Đề án, Tờ trình, Nghị quyết; bảng tổng hợp ý kiến góp ý của các đơn vị; bản sao văn bản góp ý; báo cáo giải trình tiếp thu) để thực hiện thủ tục thẩm định theo Điều 121 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trên đây là ý kiến của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác từng loại khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, hoàn chỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Giám đốc Sở, các PGĐ Sở;
 - Trang TTĐT Sở;
 - Lưu: VT, XDKTVB.
- (Hào-GY)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Võ Thị Xuân Đào